TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **156**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hữu A**, sinh năm 1976

Địa chỉ: 80/7 Vườn D, phường Phước T, thành phố Nha Trang

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1977

Địa chỉ: 168/2 Trần Nguyên H, phường Phước H, thành phố Nha Trang

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu A và bà Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung Nguyễn Bích Anh Th, sinh ngày 21/02/2004, đã trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 10/5/ 2009 cho bà Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Hữu A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu A và bà Nguyễn Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Hữu A và bà Nguyễn Thị B mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Ông A phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung. Ông A tự nguyện nộp thay án phí cho bà B. Như vậy, ông A phải nộp 300.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0011072 ngày 23/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông A đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời gian thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- UBND phường Phước T, TP. Nha Trang;
(GCNKH số 34, quyển số 01, ngày 4/4/2003)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hương